



Nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương và giải pháp nâng cao chất lượng kiểm toán

II NCS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG

(Sở Tài chính Hải Dương)

Hoạt động kiểm toán chi ngân sách địa phương được tiến hành bởi cơ quan Kiểm toán Nhà nước (KTNN) đã góp phần đáng kể vào hoàn thiện công tác quản lý ngân sách nhà nước ở Việt Nam trong thời gian qua. Nhiều vấn đề yếu kém trong quản lý ngân sách địa phương đã được phát hiện qua kiểm toán. Tuy nhiên hoạt động kiểm toán của KTNN cũng còn những vấn đề cần được hoàn thiện hơn nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi xin trình bày một số nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động kiểm toán chi ngân sách địa phương và giải pháp nâng cao chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương.

Công tác kiểm toán chi ngân sách địa phương của KTNN chịu ảnh hưởng bởi một số nhân tố khách quan, chủ quan đó là:

▶▶ **Thứ nhất, đối với nội dung kiểm toán chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB):** Hiện nay, KTNN đang thực hiện kiểm toán chi ngân sách địa phương đối với công tác đầu tư xây dựng cơ bản thể hiện dưới 2 nội dung chính là kiểm toán ngân sách đầu tư hàng năm được thể hiện trong quyết toán ngân sách địa phương và kiểm toán quyết toán công trình xây dựng cơ bản hàng năm. Với nội dung kiểm toán ngân sách đầu tư, việc kiểm toán được thực hiện tại các cơ quan quản lý tài chính tổng hợp như Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Khi kiểm toán ngân sách đầu tư, KTNN thực hiện

không chỉ đối với việc quyết toán vốn đầu tư hàng năm mà còn kiểm toán công tác quản lý, phân bổ và sử dụng vốn. Đây là nội dung hết sức rộng và phức tạp. Với nội dung kiểm toán quyết toán công trình đầu tư, việc kiểm toán được thực hiện tại các Ban quản lý dự án. Tuy nhiên có thể thấy nhiều công trình đầu tư nếu đã có quyết toán thì phần vốn cho việc xây dựng công trình thường không liên quan đến năm ngân sách (đã thể hiện trong ngân sách từ các năm trước) nếu công trình cấp phát trong năm thì lại chưa có quyết toán. Do vậy với nội dung này, công tác kiểm toán chủ yếu được thực hiện dưới dạng kiểm toán việc quản lý đầu tư xây dựng cơ bản từ khâu lập dự án, đấu thầu, thi công, cấp phát thanh toán vốn, quyết toán A - B



nếu có. Do vậy rủi ro kiểm toán nội dung này rất đa dạng, tiềm ẩn ở nhiều khâu trong quy trình quản lý và thực hiện đầu tư, cụ thể: trong khâu đấu thầu đó là tình trạng thông thầu, dàn xếp kết quả đấu thầu, giữa các nhà thầu và giữa chủ đầu tư với các nhà thầu, dẫn tới tình trạng nhiều công trình, dự án trúng thầu với giá trúng thầu cao, ràng buộc điều kiện về chất lượng, chủng loại vật tư lỏng lẻo (là cơ sở để nhà thầu sử dụng nguyên vật liệu rẻ tiền để thực hiện công trình, nhưng bên A vẫn nghiệm thu thanh toán, vì các điều kiện ràng buộc về chất lượng, chủng loại vật tư không rõ ràng). Việc thông thầu, dàn xếp kết quả đấu thầu hiện nay diễn ra với mức độ tinh vi, mặc dù dấu hiệu thông thầu có thể dễ nhận thấy, nhưng thực tế rất khó thu thập được các bằng chứng có giá trị pháp lý chứng minh việc vi phạm Quy chế Đấu thầu. Trong khâu kiểm toán vốn đầu tư thực hiện (kiểm toán quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành) là vấn đề chất lượng, chủng loại vật tư và khối lượng các kết cấu xây dựng bị che khuất, thực tế việc kiểm toán thường tiến hành sau khi hoàn thành, nên ngoài việc chứng minh đơn vị quyết toán sai khối lượng so với thiết kế (hiện nay sai sót này ít xảy ra), việc phát hiện các dạng sai phạm khác, như việc sử dụng vật tư không đảm bảo quy cách, bớt xén vật tư các khối lượng che khuất... rất khó khăn. Các kiến nghị đưa ra ở nội dung kiểm toán này đôi khi cũng gặp rủi ro khi công trình xây dựng chưa hoàn thành và thường ít được thực thi kiến nghị hoặc thực thi nhưng không hạch toán, ghi chép số thực hiện, do đã giảm trừ trực tiếp. Các kiến nghị thu hồi hay xuất toán không khớp với năm ngân sách kiểm toán do vậy nếu sử dụng để đánh giá quyết toán ngân sách trong năm sẽ gặp rủi ro

▶▶ **Thứ hai, đối với nội dung**

kiểm toán chi thường xuyên: ngoài các vấn đề chi sai nguồn, chi sai nội dung, không đúng tiêu chuẩn định mức, chi không hóa đơn chứng từ có thể phát hiện tương đối dễ dàng thì các khoản mua sắm vật tư, hàng hóa, dịch vụ, trang thiết bị... của các đơn vị hành chính sự nghiệp lại tiềm ẩn nhiều rủi ro kiểm toán. Các đơn vị này thường mua làm nhiều đợt nhỏ để tránh phải đấu thầu, mặt khác nhiều cơ sở kinh doanh nộp thuế khoán sẵn sàng cung cấp, phát hành hóa đơn tài chính với nội dung, giá cả không đúng thực tế, miễn sao người mua trả thêm tiền để các cơ sở này nộp các nghĩa vụ thuế cho phần ghi tăng thêm so với thực tế. Việc kiểm tra đối chiếu tại nơi bán cũng không phát hiện ra, vì các liên hóa đơn đều ghi giống nhau và cơ sở kinh doanh cũng đã có nguồn để nộp số thuế tăng thêm.

▶▶ **Thứ ba, năng lực, trình độ và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, kiểm toán viên.** Trong tất cả các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán, thì nhân tố con người là nhân tố tổng hợp có ý nghĩa quan trọng và quyết định nhất đến chất lượng kiểm toán nói chung cũng như chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương nói riêng. Để nâng cao chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương của KTNN, trước hết các KTNN khu vực phải xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm toán viên vừa hồng, vừa chuyên. Đội ngũ này phải có năng lực, kinh nghiệm và trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, riêng đội ngũ kiểm toán viên lĩnh vực kiểm toán ngân sách nhà nước phải cân đối về cơ cấu kiểm toán viên thu ngân sách, với kiểm toán viên chi ngân sách và chi đầu tư xây dựng cơ bản để đảm bảo khả năng có thể thành lập nhiều đoàn kiểm toán ngân sách nhà nước, tiến hành kiểm toán đồng thời nhiều tỉnh, thành trong cùng một đợt kiểm toán. Không những đủ trình độ, năng lực, kinh nghiệm, đội ngũ cán bộ

kiểm toán viên nhà nước phải là những công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có lập trường tu tưởng kiên định, có đạo đức nghề nghiệp, không bị lợi ích vật chất chi phối, đây là tiền đề để đảm bảo và nâng cao chất lượng kiểm toán của KTNN.

▶▶ **Thứ tư, công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN.**

Chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương ngoài việc chịu ảnh hưởng của các yếu tố nêu trên còn phụ thuộc rất nhiều vào quy trình kiểm soát chất lượng kiểm toán và công tác tổ chức kiểm soát chất lượng kiểm toán của từng đơn vị. Theo quy định hiện nay của Tổng KTNN, việc kiểm soát chất lượng được thực hiện ở cả 04 khâu của quy trình kiểm toán: Chuẩn bị kiểm toán, thực hiện kiểm toán, kết thúc kiểm toán và kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán; bao gồm: kiểm soát chất lượng kiểm toán của Tổ trưởng tổ kiểm toán, kiểm soát chất lượng kiểm toán của Trưởng đoàn kiểm toán, kiểm soát chất lượng của của các đơn vị chức năng của KTNN. Ảnh hưởng của công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán đến chất lượng của cuộc kiểm toán biểu hiện cụ thể như sau:

- Khâu chuẩn bị kiểm toán: Đây là khâu hết sức quan trọng ảnh hưởng tới chất lượng, hiệu quả của cuộc kiểm toán. Việc xác định quy mô, tính chất của cuộc kiểm toán, môi trường pháp lý, độ tin cậy của hệ thống kiểm soát nội bộ trong quá trình thực hiện khảo sát kiểm toán sẽ giúp Đoàn kiểm toán xác định đúng đối tượng kiểm toán, trọng tâm kiểm toán, đánh giá chính xác rủi ro kiểm toán, từ đó lựa chọn phương pháp kiểm toán thích hợp và bố trí các kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm phù hợp với tính chất và mức độ phức tạp của cuộc kiểm toán tham gia thực hiện cuộc kiểm toán. Chuẩn bị kiểm toán là khâu đầu tiên của quy trình kiểm toán, nếu thực

hiện chuẩn bị kiểm toán không tốt chắc chắn sẽ ảnh hưởng không tốt đến việc triển khai thực hiện các khâu tiếp theo của quy trình kiểm toán, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả và chất lượng kiểm toán.

- **Khâu thực hiện kiểm toán:** Đây là khâu triển khai cụ thể kế hoạch kiểm toán và kết quả kiểm toán, các bằng chứng kiểm toán thu thập được ở khâu này sẽ là cơ sở để hình thành ý kiến kết luận của KTNN về tính đúng đắn hợp pháp của báo cáo quyết toán chi ngân sách địa phương; tính tuân thủ pháp luật trong quá trình quản lý, điều hành, quyết toán ngân sách nhà nước và trong quản lý, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; tính kinh tế, tính hiệu quả của việc sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước của chính quyền địa phương. Đây chính là khâu mà công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán cần được quan tâm đúng mức, một mặt hướng hoạt động của các tổ kiểm toán đi đúng trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng quy trình, chuẩn mực kiểm toán nhằm hoàn thành mục tiêu kiểm toán đã định; mặt khác nó cũng giúp Kiểm toán trưởng, Trưởng đoàn kiểm toán kiểm soát được tiến độ và kết quả kiểm toán, kịp thời phát hiện và ngăn chặn

những biểu hiện tiêu cực trong quá trình thực hiện kế hoạch kiểm toán.

- **Khâu kết thúc kiểm toán:** Là khâu tổng hợp kết quả kiểm toán, lập dự thảo báo cáo kiểm toán. Kiểm soát chất lượng kiểm toán trong khâu này nhằm đảm bảo báo cáo kiểm toán tổng hợp đầy đủ mọi tình hình và kết quả kiểm toán của tất cả các tổ kiểm toán; đảm bảo cơ sở pháp lý của các vấn đề sai phạm đã phát hiện và nêu trong báo cáo kiểm toán; đảm bảo tính logic giữa kết quả kiểm toán và ý kiến nhận xét, kết luận, kiến nghị trong báo cáo kiểm toán. Báo cáo kiểm toán là sản phẩm cuối cùng của cuộc kiểm toán, chất lượng và độ tin cậy của báo cáo kiểm toán, tính phù hợp pháp luật, tính hữu ích và khả thi của các kiến nghị kiểm toán phản ánh chất lượng và hiệu quả của cuộc kiểm toán. Do đó, đây là khâu chịu nhiều sự kiểm soát nhất trong các khâu của quy trình kiểm toán, bao gồm: xét duyệt của Kiểm toán trưởng, thẩm định của đơn vị chức năng của Kiểm toán Nhà nước, ý kiến kết luận cuối cùng của Tổng KTNN.

- **Khâu kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán:** Kiểm soát chất lượng kiểm toán tại khâu này là kiểm tra tính trung thực, chính xác của các báo cáo thực hiện

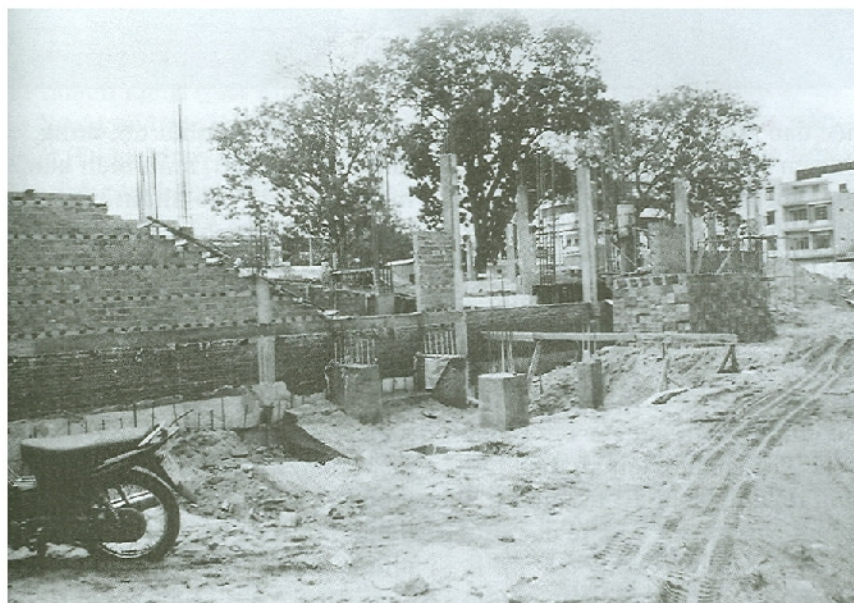
kiến nghị kiểm toán của các đơn vị được kiểm toán, đồng thời đưa ra các kiến nghị phù hợp và kiên quyết nhằm yêu cầu các đơn vị được kiểm toán phải thực hiện đầy đủ các kiến nghị kiểm toán có hiệu lực nhưng chưa được đơn vị thực hiện. Kiểm soát chất lượng kiểm tra kiến nghị kiểm toán có tác dụng tích cực, một mặt nó khẳng định hiệu quả, hiệu lực của công tác kiểm toán, mặt khác nó góp phần tích cực vào việc chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản của các địa phương, từ đó hạn chế được rủi ro kiểm toán các cuộc kiểm toán sau của Kiểm toán Nhà nước góp phần nâng cao chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương của Kiểm toán Nhà nước.

Để nâng cao chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương, theo chúng tôi cần thực hiện một số giải pháp sau đây:

►► Một là, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho Kiểm toán viên (KTV)

Tiêu chuẩn hoá đội ngũ kiểm toán viên nhà nước cả về phẩm chất đạo đức, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ và trình độ chuyên môn hoá theo hướng: thống nhất trong đa dạng (đa dạng hoá ngành nghề, đa dạng hoá môi trường đào tạo, đa dạng hoá kiến thức bổ trợ...); có chính sách đãi ngộ hợp lý đối với đội ngũ cán bộ kiểm toán viên để tránh mọi tiêu cực. Để làm được theo hướng trên, trước mắt trong thời gian tới cần đánh giá lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ quản lý, đạo đức nghề nghiệp để phân loại kiểm toán viên theo từng tiêu thức cụ thể để làm cơ sở cho việc phân công nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng tiếp theo cho cán bộ, công chức đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

KTNN cần xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực và coi đây là giải pháp cơ bản, lâu dài để nâng cao chất lượng công tác



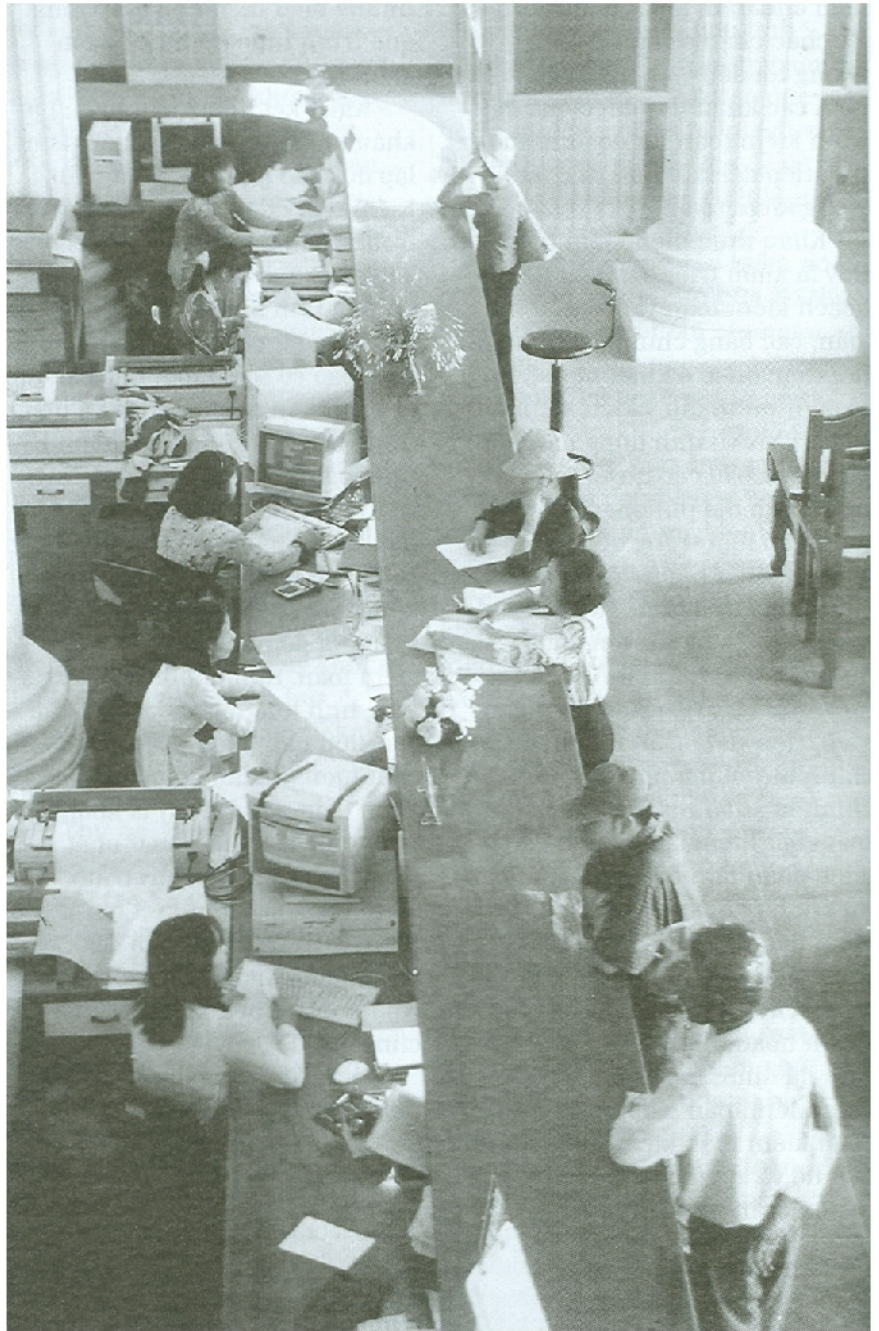
kiểm toán nói chung, kiểm toán chi ngân sách địa phương nói riêng. Cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch trung hạn về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, KTV trên cơ sở rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ và thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng, có chi tiết theo loại hình, phương thức đào tạo và cụ thể hoá chương trình đào tạo cho từng năm. Xây dựng và chuẩn hoá nội dung, chương trình đào tạo theo ngạch bậc công chức, theo từng loại chức danh, cán bộ, công chức, KTV.

- Cải tiến công tác giảng dạy, học tập, áp dụng phương pháp dạy học tích cực cho cán bộ KTV. Thực hiện lồng ghép các hình thức đào tạo, bồi dưỡng: đào tạo của bản thân ngành Kiểm toán và các dự án, đào tạo lý thuyết và đào tạo thực tế thông qua hướng dẫn, giúp đỡ của các KTV lâu năm có kinh nghiệm, đào tạo tại chỗ với việc gửi đào tạo tập trung ở các trường lớp chính quy. Phối hợp với KTNN các nước trong khu vực và các nước có ngành kiểm toán phát triển lâu đời trong việc đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp.

- Đào tạo chuyên môn sâu một số lĩnh vực khác cho các KTV, đặc biệt là kiến thức về XDCB, Luật pháp. Yêu cầu 100% các KTV trong lĩnh vực XDCB phải có kiến thức nhất định về xây dựng. Cơ quan có thể tạo điều kiện cho các KTV trong lĩnh vực XDCB tham gia các khoá đào tạo về chuyên ngành đó ở bên ngoài cơ quan, hoặc các tổ chức những khoá đào tạo ngay tại cơ quan, thuê các giảng viên, chuyên gia trong lĩnh vực xây dựng về giảng dạy và bắt buộc các KTV trong lĩnh vực đó phải tham gia.

- Định kỳ 3 năm thực hiện kiểm tra để đánh giá trình độ, năng lực thực sự của KTV. Tiến hành phân loại trình độ chuyên môn của các KTV để có kế hoạch đào tạo phù hợp, tăng cường đội ngũ các KTV có khả năng làm tổ trưởng tổ kiểm toán. Bên cạnh



việc đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp, cần thiết phải bồi dưỡng văn hoá và đạo đức nghề nghiệp.

- Tổ chức tập huấn định kỳ cho đội ngũ công chức KTV về những văn bản chế độ mới. Mời các chuyên gia về tài chính, các nhà hoạch định chính sách của Bộ Tài chính tham gia các buổi thảo luận. Trước khi triển khai kiểm toán tại đơn vị, bố trí tập huấn nghiệp vụ, những cơ chế đặc thù chi phối đến hoạt động tài chính kế toán của đơn vị kiểm toán cho

các KTV. Thống nhất nội dung, phạm vi chỉ tiêu, mẫu biên bản, mẫu biểu báo cáo nhằm ngày càng nâng cao chất lượng và hiệu quả kiểm toán.

- Sau mỗi cuộc kiểm toán, tổ chức các buổi trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là những vướng mắc khó xử lý, khó phát hiện trong quá trình các Đoàn đi kiểm toán tại địa phương. Thực hiện tổ kết đánh giá rút kinh nghiệm những mặt làm được và những vấn đề còn tồn tại cần khắc phục.

►► Hai là, tăng cường công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán

Kiểm soát chất lượng kiểm toán, kiểm tra giám sát hoạt động của Đoàn kiểm toán và của các KTV để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán và đạo đức nghề nghiệp của KTV, đảm bảo hoạt động của Đoàn kiểm toán tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước. Ngăn ngừa những trường hợp cung cấp thông tin sai lệch nhằm vụ lợi cá nhân, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến chất lượng và uy tín của KTNN.

Để tăng cường công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán chi ngân sách địa phương cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Đổi mới công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán tổng quát và xây dựng kế hoạch kiểm toán chi tiết: Việc đổi mới công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán tổng quát phải được đổi mới ngay từ khâu khảo sát thu thập thông tin của các đơn vị được kiểm toán. Trên cơ sở địa bàn các tỉnh, thành phố đã được phân công, từng Kiểm toán Nhà nước khu vực cần thiết lập hệ thống cập nhật thông tin thường xuyên từ các tỉnh, thành phố, đồng thời trong năm kiểm toán cần đề nghị các tỉnh, thành phố cung cấp các thông tin cần thiết theo những yêu cầu cụ thể, nhằm thu thập đầy đủ hơn thông tin phục vụ cho công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán tổng quát.

Ngoài kế hoạch kiểm toán tổng quát, Đoàn kiểm toán cần phải xây dựng kế hoạch kiểm toán chi tiết của mình. Kế hoạch kiểm toán chi tiết của đoàn phải đủ điều kiện để trong hoạt động kiểm toán đoàn kiểm toán thực hiện các mục tiêu, nội dung kiểm toán mà kế hoạch kiểm toán tổng quát đã đặt ra. Và điều quan trọng hơn, kế hoạch kiểm toán chi tiết của đoàn kiểm toán phải là cơ sở để Kiểm toán trưởng và Trưởng đoàn kiểm toán kiểm soát được hoạt động kiểm toán trong suốt quá

trình thực hiện kiểm toán cũng như việc lập báo cáo kiểm toán.

Trên cơ sở kế hoạch kiểm toán chi tiết của đoàn kiểm toán, mỗi tổ kiểm toán xây dựng kế hoạch kiểm toán chi tiết của tổ. Kế hoạch kiểm toán chi tiết của tổ cần được xây dựng thật chi tiết, đặt ra những mục tiêu cụ thể đối với từng nội dung kiểm toán, làm cơ sở để Trưởng đoàn kiểm toán, Tổ trưởng tổ kiểm toán kiểm soát hoạt động kiểm toán của các kiểm toán viên cũng như việc lập biên bản kiểm toán. Việc xây dựng kế hoạch kiểm toán chi tiết của đoàn kiểm toán và kế hoạch kiểm toán chi tiết của tổ kiểm toán là hết sức quan trọng, quyết định chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm toán.

- Tăng cường thành phần lãnh đạo đoàn kiểm toán: Do cuộc kiểm toán ngân sách địa phương thường được thực hiện trên phạm vi và địa bàn rất rộng, nên ngoài Trưởng đoàn kiểm toán cần tăng cường thêm số lượng Phó trưởng đoàn kiểm toán và phân công nhiệm vụ kiểm soát cụ thể cho các Phó trưởng đoàn kiểm toán. Đồng thời tăng cường việc kiểm tra đột xuất của Kiểm toán trưởng và Trưởng đoàn kiểm toán đối với hoạt động của các Tổ kiểm toán, nhằm kịp thời chấn chỉnh tình hình chấp hành chuẩn mực, quy trình kiểm toán, phát hiện, ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực có thể ảnh hưởng tới kết quả và chất lượng của cuộc kiểm toán.

- Đổi mới phương pháp kiểm soát chất lượng kiểm toán, cần tăng cường kiểm soát gián tiếp thông qua việc thiết lập các cơ chế kiểm soát, như: quy định chế độ trao đổi thông tin trong quá trình kiểm soát, chế độ báo cáo giải trình, chế độ kiểm tra xác nhận trên các mẫu biểu hồ sơ kiểm toán... Tăng cường công tác kiểm soát việc ghi chép nhật ký, thu thập bằng chứng kiểm toán. Đây là giải pháp khá quan trọng. Việc kiểm tra công tác ghi chép nhật ký kiểm toán cần được kiểm tra ngay trong khi kiểm toán viên

thực hiện kiểm toán, nhằm kịp thời phát hiện các thiếu sót để yêu cầu kiểm toán viên bổ sung. Tăng cường công tác kiểm tra hồ sơ kiểm toán: Các đơn vị kiểm toán cần chủ động trong việc tổ chức kiểm tra hồ sơ kiểm toán của các cuộc kiểm toán do đơn vị mình thực hiện, tốt nhất là kiểm tra hồ sơ kiểm toán ngay sau khi cuộc kiểm toán kết thúc. Vụ Chế độ và kiểm soát chất lượng kiểm toán cũng cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra hồ sơ kiểm toán, một mặt giúp các đơn vị kiểm toán phát hiện những thiếu sót để khắc phục, mặt khác phát hiện những vấn đề bất cập về chế độ để kịp thời báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước có những điều chỉnh cho phù hợp.

- Đổi mới quan điểm xây dựng và sử dụng hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán: Hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán là hết sức cần thiết trong hoạt động kiểm toán. Song, cũng cần đổi mới quan điểm trong xây dựng và sử dụng hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán. Mẫu biểu hồ sơ kiểm toán cần được xây dựng theo hướng mở, chỉ nên thiết lập khung cơ bản cần phải thống nhất, việc cụ thể, chi tiết cũng như bổ sung những vấn đề đặc thù của từng cuộc kiểm toán cần để các đơn vị kiểm toán, các Đoàn kiểm toán chủ động, phát huy sáng tạo phù hợp với từng điều kiện cụ thể, thậm chí tùy theo tính chất và yêu cầu kiểm soát, từng đoàn kiểm toán còn có thể thiết kế các mẫu biểu cần thiết phục vụ trong đoàn kiểm toán của mình.

►► Ba là, nhanh chóng áp dụng những biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ tiên tiến, kết hợp với hiện đại hoá công tác kiểm toán chi ngân sách địa phương. Ứng dụng công nghệ thông tin, tin học vào hoạt động kiểm toán. Thực hiện việc nối mạng thông tin dữ liệu với Quốc hội, Chính phủ. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho hệ thống KTNN. **KT**